

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 204/QĐ-SKHHCN

Quảng Trị, ngày 26 tháng 6. năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở thực hiện năm 2018**

**Đề tài: “Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”**

### GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị Ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-SKHHCN ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị về việc Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở - Sở KH&CN Quảng Trị tuyển chọn, xét giao trực tiếp thực hiện năm 2018 (Lần thứ nhất);

Căn cứ kết quả làm việc của Hội đồng KH&CN chuyên ngành xét duyệt đề cương nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở tại Biên bản họp Hội đồng ngày 10 tháng 05 năm 2018 và Biên bản họp Tổ thẩm định dự toán nhiệm vụ ngày 07 tháng 06 năm 2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ Cơ sở,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở thực hiện năm 2018, đề tài: “Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” với các nội dung sau:

#### 1.1. Cơ quan chủ trì thực hiện và chủ nhiệm đề tài:

a) Cơ quan chủ trì đề tài: Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

b) Chủ nhiệm đề tài: Cử nhân Nguyễn Thị Hòa.

## **1.2. Mục tiêu nhiệm vụ**

Đánh giá thực trạng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, từ đó hình thành cơ sở dữ liệu chuyên gia phục vụ công tác tư vấn, phản biện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Xây dựng phần mềm lưu trữ, cập nhật, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu nhân lực khoa học và công nghệ giúp cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân huy động, khai thác sự đóng góp trí tuệ của của nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trên địa bàn một cách hiệu quả.

### **Mục tiêu cụ thể:**

- Điều tra, thống kê được nhân lực KH&CN theo các tiêu chí phân theo độ tuổi, cơ cấu ngành, trình độ đào tạo, chức danh, phân theo địa bàn, khu vực hoạt động,...

- Xây dựng CSDL và hệ thống quản lý CSDL nguồn nhân lực KH&CN; CSDL và hệ thống quản lý CSDL chuyên gia KH&CN .

- CSDL được thiết kế đáp ứng được việc lưu trữ đầy đủ các thông tin, cho phép khai thác sử dụng hiệu quả, bảo mật.

- Hệ thống phần mềm cung cấp các tính năng để cập nhật, truy xuất, thống kê thông tin và dễ sử dụng.

## **1.3. Nội dung nhiệm vụ**

Xây dựng bộ biểu mẫu điều tra về nguồn nhân lực khoa học và công nghệ.

Tổ chức điều tra, thu thập, đánh giá số liệu.

Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác sử dụng.

## **1.4. Phương pháp thực hiện nhiệm vụ:**

Xây dựng biểu mẫu; điều tra, thu thập thông tin; xử lý số liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu.

## **1.5. Thời gian và địa điểm thực hiện nhiệm vụ:**

- Thời gian thực hiện nhiệm vụ: 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ.

- Địa điểm thực hiện nhiệm vụ: Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

## **1.6. Sản phẩm của nhiệm vụ:**

Thuyết minh, dự toán chi tiết đề tài.

Phần mềm quản lý, bộ biểu mẫu điều tra và bộ cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực khoa học và công nghệ và bộ cơ sở dữ liệu chuyên gia tư vấn của tỉnh.

Báo cáo kết quả thực hiện đề tài.

**1.7. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ**

<b>Tổng kinh phí thực hiện:</b> 153 triệu đồng, trong đó:	
<b>Nguồn</b>	<b>Kinh phí (triệu đồng)</b>
- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học tỉnh năm 2018	<b>153</b>
- Từ Ngân sách ngành, địa phương	<b>0</b>
- Từ nguồn khác	<b>0</b>
<b>Phương thức khoán chi:</b>	
<input type="checkbox"/> Khoán đến sản phẩm cuối cùng	<input checked="" type="checkbox"/> Khoán từng phần, trong đó:
	- Kinh phí khoán: 15,5 triệu đồng - Kinh phí không khoán: 137,5 triệu đồng

**Điều 2. Phân công thực hiện:**

**2.1.** Chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung đề cương thuyết minh đã được Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

**2.3.** Cơ quan thực hiện đề tài: trực tiếp điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho chủ nhiệm nhiệm vụ và các công sự thực hiện nghiên cứu theo đề cương thuyết minh đã được phê duyệt, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung đề cương và thời gian được duyệt, chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ với Phòng Kế hoạch - Tài chính theo đúng quy định hiện hành.

**2.4.** Giao Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ cơ sở chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc cơ quan thực hiện nhiệm vụ và chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện theo đúng nội dung đề cương và thời gian được duyệt; Chủ trì kiểm tra định kỳ và đột xuất quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; Thành lập Hội đồng KH&CN chuyên ngành đánh giá, nghiệm thu kết quả của nhiệm vụ theo đúng quy định; Phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính và Kế toán Sở tổ chức duyệt quyết toán nhiệm vụ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Chánh văn phòng, Trưởng phòng Quản lý khoa học và công nghệ Cơ sở, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *umh*

-Như điều 3;

-Lưu: VT.



**Trần Ngọc Lân**